Đừng nhầm lẫn với Suy giảm thị lực.



Bệnh mù mắt Cây gậy của người mù, tượng trưng quốc tế của chứng mù mắt
Chuyên khoa thần kinh học, khoa mắt ICD-10 H54.0, H54.1, H54.4 ICD-9-CM 369 DiseasesDB 28256

Mù :hay còn gọi là triệu chứng mất khả năng cảm nhận thị giác một phần hoặc toàn phần (*mù*, *đui*). Người khiếm thị là người sau khi được điều trị hoặc điều chỉnh khúc xạ mà thị lực bên mắt tốt vẫn còn từ dưới 3/10 đến trên mức không nhận thức được sáng tối, và bệnh nhân vẫn còn khả năng tận dụng thị lực này để thực thi các hoạt động sinh hoạt hàng ngày. Riêng mắt người bị mù hoàn toàn không có khả năng nhận thức sáng tối, không thấy được những gì xung quanh. Chứng mù mắt có thể do rối loạn bẩm sinh, sinh lý hay thần kinh.

Người bị mù một mắt gọi là **chột**. Người bị **mù lòa** hay **mờ mắt** có thể nhìn thấy một ít, phân biệt được sáng tối hay hình dáng chung chung.

Các nguyên nhân phổ biến nhất của suy giảm thị lực và khiếm thị trên toàn cầu là tật khúc xạ chưa được điều chỉnh (43%), đục thủy tinh thể (33%) và bệnh tăng nhãn áp (2%).[1] Lỗi khúc xạ bao gồm gần như cận thị, tật viễn thị, viễn thị, và loạn thị.[1] Đục thủy tinh thể là nguyên nhân phổ biến nhất gây mù lòa.[1] Các rối loạn khác có thể gây ra các vấn đề về thị lực bao gồm thoái hóa điểm vàng do tuổi tác, bệnh võng mạc tiểu đường, mờ giác mạc, mù ở trẻ em và một số bệnh nhiễm trùng.[2] Suy giảm thị lực cũng có thể do các vấn đề về não do đột quỵ, sinh non hoặc chấn thương ở những người khác.[3] Những trường hợp này được gọi là suy giảm thị lực vỏ não.[3] Tầm soát các vấn đề về thị lực ở trẻ em có thể cải thiện thị lực và thành tích giáo dục trong tương lai.[4] Việc sàng lọc người lớn không có triệu chứng sẽ không mang lại lợi ích rõ ràng.[5] Có thể chẩn đoán chứng khiếm thị bằng cách khám mắt.[6]

Trong bản báo cáo *Dữ liệu toàn cầu về suy giảm thị lực năm 2002* (*Global data on visual impairment in the year 2002*) vào tháng 11 năm 2004 của Tổ chức Y tế Thế giới, tính đến năm

2002 có trên 161 triệu người bị yếu mắt, trong đó 124 triệu bị lòa và 37 triệu bị mù hoàn toàn.[7]

Dấu hiệu và triệu chứng [sửa | sửa mã nguồn]
Khiếm thị được định nghĩa theo WHO khi thị lực của một người có mắt tốt dưới 20/500 hoặc thị trường nhỏ hơn 10 độ.[8] Định nghĩa này được đưa ra năm 1972, và vẫn còn đang thảo luận liệu nó nên được thay đổi một chút.[9]

Các bệnh đi kèm [sửa | sửa mã nguồn]
Khiếm thị có thể xuất hiện cùng với các bệnh như chậm phát triển tinh thần, rối loạn phổ tự kỷ, bại não, suy giảm thính giác, và động kinh.[10][11] Trong một nghiên cứu 228 trẻ em bị suy giảm thị lực ở vùng đô thị Atlanta trong các năm 1991 và 1993, 154 (68%) trẻ đã có khuyết tật thêm ngoài suy giảm thị lực.[10]
Ước tính có hơn phân nửa trong tổng số người mù bị rối loạn ngủ-thức khác 24 giờ, là tình trạng mà đồng hồ sinh học của một người kéo dài hơn 24 tiếng.[12][13]

Nguyên nhân [sửa | sửa mã nguồn]


Một người mù được chó dẫn đường ở Brasília, Brazil.

Suy giảm thị lực nghiêm trọng có thể do nhiều nguyên nhân:

Bệnh [sửa | sửa mã nguồn]
Theo ước tính của WHO, các nguyên nhân gây mù phổ biến nhất (không tính tật khúc xạ) trên toàn thế giới năm 2002 là:[14]

1. Đục thủy tinh thể (47,9%),
2. Tăng nhãn áp (12,3%),
3. Thoái hóa điểm vàng liên quan đến tuổi (8,7%),
4. Mờ giác mạc (5,1%), và
5. Bệnh võng mạc tiểu đường (4,8%),
6. Mù bẩm sinh(3,9%),
7. Đau mắt hột (3,6%)
8. Onchocerciasis (0,8%) (hay mù lòa đường sông).

Xem thêm [sửa | sửa mã nguồn]

- Khuyết tật phát triển
- Câm
- Khiếm thính

Chú thích [sửa | sửa mã nguồn]

1. ^ ***aăâ***

   “Visual impairment and blindness Fact Sheet N°282”. tháng 8 năm 2014. Bản gốc lưu trữ ngày 12 tháng 5 năm 2015. Truy cập ngày 23 tháng 5 năm 2015.

2. **^** *GLOBAL DATA ON VISUAL IMPAIRMENTS 2010* (PDF). WHO. 2012. tr. 6. Bản gốc (PDF) lưu trữ ngày 31 tháng 3 năm 2015.
3. ^ *aă* Lehman SS (tháng 9 năm 2012). "Cortical visual impairment in children: identification, evaluation and diagnosis". *Current Opinion in Ophthalmology*. **23** (5): 384–7. doi:10.1097/ICU.0b013e3283566b4b. PMID 22805225.
4. **^** Mathers M, Keyes M, Wright M (tháng 11 năm 2010). "A review of the evidence on the effectiveness of children's vision screening". *Child*. **36** (6): 756–80. doi:10.1111/j.1365-2214.2010.01109.x. PMID 20645997.
5. **^** Siu AL, Bibbins-Domingo K, Grossman DC, Baumann LC, Davidson KW, Ebell M, García FA, Gillman M, Herzstein J, Kemper AR, Krist AH, Kurth AE, Owens DK, Phillips WR, Phipps MG, Pignone MP (tháng 3 năm 2016). "Screening for Impaired Visual Acuity in Older Adults: US Preventive Services Task Force Recommendation Statement". *JAMA*. **315** (9): 908–14. doi:10.1001/jama.2016.0763. PMID 26934260.
6. **^** "Blindness and Vision Impairment". 8 tháng 2 năm 2011. Bản gốc lưu trữ ngày 29 tháng 4 năm 2015. Truy cập ngày 23 tháng 5 năm 2015.
7. **^** "Global data on visual impairment in the year 2002" (PDF). Tổ chức Y tế Thế giới. 2004. Truy cập ngày 3 tháng 7 năm 2013.
8. **^** Maberley, DA (tháng 3 năm 2006). "The prevalence of low vision and blindness in Canada". *Eye (London, England)*. **20** (3): 341–6. doi:10.1038/sj.eye.6701879. PMID 15905873.
9. **^** http://www.who.int/blindness/Change%20the%20Definition%20of%20Blindness.pdf
10. ^ *aă* "Causes of Blindness". Lighthouse International. Bản gốc lưu trữ ngày 12 tháng 6 năm 2010. Truy cập ngày 27 tháng 5 năm 2010.
11. **^** "Autism and Blindness". Nerbraska Center for the Education of Children who are Blind or Visually Impaired. Bản gốc lưu trữ ngày 8 tháng 8 năm 2008. Truy cập ngày 27 tháng 5 năm 2010.
12. **^** "Circadian Rhythm Sleep Disorder" (PDF). American Academy of Sleep Medicine. 2008. Truy cập ngày 8 tháng 8 năm 2009.
13. **^** Sack RL, Lewy AJ, Blood ML, Keith LD, Nakagawa H (1992). "Circadian rhythm abnormalities in totally blind people: incidence and clinical significance". *J. Clin. Endocrinol. Metab*. **75** (1): 127–34. doi:10.1210/jc.75.1.127. PMID 1619000. Quản lý CS1: nhiều tên: danh sách tác giả (liên kết)
14. **^** "Causes of blindness and visual impairment". World Health Organization. Truy cập ngày 19 tháng 2 năm 2009.

Liên kết ngoài [sửa | sửa mã nguồn]


Wikimedia Commons có thêm hình ảnh và phương tiện truyền tải về ***Khiếm thị***.

- Blindness trên DMOZ
- Blindness Resource Center Lưu trữ 2013-10-24 tại Wayback Machine from The New York Institute for Special Education

https://fifa4.net/
Bài viết Khiếm thị là gì? Tìm hiểu về Khiếm thị – Wikipedia đã xuất hiện đầu tiên vào ngày FIFA ONLINE 4.

Nguồn: FIFA ONLINE 4
https://fifa4.net/khiem-thi-la-gi-tim-hieu-ve-khiem-thi-wikipedia/
Xem thêm tại:
https://drive.google.com/drive/folders/1-0bVOVvGLHaDfWs3B_LKIIgWNYqgo9pF